

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaGrout®-9130

(Tên cũ NaX® Q130)

Vữa xi măng một thành phần, cường độ sớm và cuối cùng cực cao, bù co ngót, dùng cho thi công lắp đặt tua bin gió trên bờ

MÔ TẢ

SikaGrout®-9130 là vữa gốc xi măng, bù co ngót, dùng cho thi công lắp đặt các công trình tua bin gió trên bờ. Khi trộn với nước tạo thành vữa chảy, dính dẻo, không thấm nước, đạt cường độ nén cao nhanh chóng. Với công nghệ chất kết dính nano tiên tiến, vữa này kết hợp xi măng Portland và xi măng đặc biệt để mang lại tính năng kết cấu vượt trội. Với khả năng chảy tuyệt vời, SikaGrout®-9130 phù hợp cho các công trình hẹp như rãnh vữa cho tua bin gió trên bờ.

ỨNG DỤNG

SikaGrout®-9130 được đặc chế cho:

- Thi công vữa cho các công trình tua bin gió, được lắp đặt bằng kỹ thuật ứng suất trước, ví dụ như vữa rót cho tấm đế của tua bin gió trên bờ
- Các công trình yêu cầu khả năng chịu mỏi tuyệt vời
- Tua bin trên bờ yêu cầu cường độ cuối cực cao
- Thi công vữa trong phạm vi nhiệt độ rộng
- Bu lông neo của tháp tua bin gió
- Lấp đầy tất cả các khoảng trống từ 25mm đến 600mm (dưới mặt bích của tháp) cần có cường độ cao, mô đun đàn hồi cao và độ dẻo dai cao.

Liên hệ với Bộ phận Kỹ thuật của Sika tại địa phương để biết thêm thông tin về bất kỳ ứng dụng hoặc kích thước yêu cầu nào không được đề cập ở đây.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Cường độ nén cực cao
- Mô đun đàn hồi cực cao cho khả năng gia cường vượt trội
- Khả năng chống mỏi tuyệt vời
- Trở lại sử dụng và tháo dỡ các kết cấu tạm thời nhanh chóng nhờ cường độ ban đầu cao
- Không bị phân tầng hoặc tách nước để đảm bảo tính chất vật lý cuối cùng ổn định và ngăn ngừa sự cố gây tắc nghẽn bơm
- Thời gian sống dài
- Có thể bơm vào các khu vực phức tạp hoặc các khu vực không thể tiếp cận bằng các phương pháp bơm vữa thông thường
- Bù co ngót
- Độ chảy tốt

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Kết quả thử nghiệm vữa tươi và vữa đóng rắn - được kiểm tra bởi MPA Hannover
- Các bảng kết quả thử nghiệm địa phương có sẵn

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	SikaGrout®-9130 được cung cấp trong bao chuyên dụng 25 kg/bao Các kích cỡ bao bì khác sẽ được xem xét theo yêu cầu.
Hạn sử dụng	12 tháng từ ngày sản xuất
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên vẹn, ở điều kiện khô ráo, tránh ánh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt, không vượt quá +35 °C. Khi lưu trữ ở điều kiện nhiệt độ và độ ẩm cao, hạn sử dụng có thể bị giảm.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	Tuổi	N/mm²	(ASTM C109/ TCVN 9204)	
	1 ngày	≥ 65		
	3 ngày	≥ 85		
	7 ngày	≥ 95		
	28 ngày	≥ 110		
	Mẫu lập phương 50x50x50 mm và mẫu lăng trụ 40x40x160 mm Thử ở tỷ lệ Nước/Bột cao nhất.			
	Tuổi	N/mm²	(EN 12390-3)	
	1 ngày	≥ 70		
	3 ngày	≥ 80		
	7 ngày	≥ 90		
28 ngày	≥ 100			
Mẫu trụ 150 x 300 mm				
Cấp cường độ nén	> C100/115			
Phân loại cường độ sớm	A			
Phân loại tiếp xúc	XC4, XD3, XS3, XF3, XA2, WF	(EN 206)		
Modul đàn hồi khi nén	~40.000 N/mm ²	(ASTM C469/ EN 12390-13)		
Cường độ kéo khi uốn	~11.0 N/mm ²	(ASTM C348/ EN 1015-11)		
Bleeding	Không tách nước	(ASTM C940)		

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Nước/Bột = 7.5 đến 9.2 %		
Định mức	Xấp xỉ 450 lít trên 1 tấn vật liệu		
Chiều dày lớp	25 - 600 mm		
Nhiệt độ sản phẩm	Tối thiểu 0°C / Tối đa +35°C.		
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu 0°C / Tối đa +35°C.		
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu 0°C / Tối đa +35°C.		
Thời gian thi công	Tối thiểu 2 giờ		
Độ chảy	Độ chảy	≥ 250 mm	(ASTM C1437 -không giăng)

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực

tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Để tránh nứt bề mặt lộ thiên, hãy bảo vệ bề mặt khỏi

- ánh nắng trực tiếp và/hoặc gió mạnh.
- Chỉ sử dụng trên bề mặt sạch, chắc chắn.
- Bề mặt phải không có đá lạnh.
- Không trộn quá lượng nước quy định.
- Bảo vệ vật liệu mới thi công ngay lập tức.
- Hạn chế tối đa bề mặt lộ thiên. Để tránh nứt ở môi trường ẩm, hãy làm mát bao vữa và sử dụng nước lạnh để trộn.
- Không sử dụng đầm rung.
- Chỉ rót hoặc bơm vữa từ một phía. Tránh để lộ thiên bề mặt khi trời mưa và trước khi vữa đông cứng hoàn toàn.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

DỤNG CỤ THI CÔNG

Loại máy trộn	Máy trộn có cánh
Thời gian trộn	Xấp xỉ 6 phút
Phương pháp thi công	Đổ liên tục 1 lần

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Bê tông

Bê tông phải có kết cấu đặc chắc, sạch sẽ, không có dầu mỡ, bụi, vật liệu rời, tạp chất bề mặt và các vật liệu làm giảm dòng chảy của vữa hoặc làm giảm cường độ bám dính. Bê tông bị bong tróc, tách lớp, yếu, hư hỏng và xuống cấp, và nếu cần, phải được loại bỏ bằng biện pháp cơ học phù hợp theo chỉ dẫn của kỹ sư hoặc cán bộ giám sát. Bất kỳ hốc hoặc lỗ nào dùng để cố định kết cấu cũng phải được làm sạch hoàn toàn.

Ván khuôn

Khi sử dụng ván khuôn, tất cả ván khuôn phải có đủ cường độ, được xử lý bằng chất chống dính và được bịt kín để ngăn ngừa rò rỉ nước làm ẩm và vữa. Đảm bảo ván khuôn có các lỗ thoát nước để tháo nước làm ướt trước hoặc sử dụng thiết bị hút chân không để loại bỏ nước.

TRỘN

Trộn vữa

SikaGrout®-9130 phải được trộn bằng thiết bị trộn vữa phù hợp kết hợp với máy khuấy để trộn liên tục với khối lượng lớn. Công suất thiết bị phải phù hợp với khối lượng vật liệu cần trộn để thi công liên tục. Cần xem xét việc thử nghiệm thiết bị để đảm bảo sản phẩm có thể được trộn đạt yêu cầu trước khi thi công toàn bộ công trình. Cho phần lớn lượng nước cần thiết vào máy trộn và từ từ đổ vữa vào. Trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp vữa đồng nhất (3 đến 4 phút), thêm phần nước còn lại và tiếp tục trộn ít nhất 2 phút nữa

cho đến khi đạt được độ sệt hoặc độ chảy cần thiết. Chỉ trộn với nước sạch. Không thêm nước vượt quá mức tối đa quy định.

THI CÔNG

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thi công như đã nêu trong Hướng dẫn thi công, hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn làm việc, đồng thời phải luôn điều chỉnh theo điều kiện thực tế tại công trường.

Làm ướt trước

Bề mặt bê tông đã chuẩn bị phải được bão hòa hoàn toàn bằng nước sạch trong thời gian khuyến nghị là 12 giờ trước khi thi công vữa. Không được để bề mặt khô trong thời gian này. Trước khi thi công vữa, phải loại bỏ hết nước trong ván khuôn, các hốc hoặc túi và bề mặt cuối cùng phải đạt được độ bóng tối (bão hòa khô bề mặt) mà không bị bóng.

Thi công: Bơm vữa

Đối với khối lượng thi công lớn, nên sử dụng bơm vữa. Cần cân nhắc thử nghiệm thiết bị để đảm bảo sản phẩm có thể được bơm đạt yêu cầu.

Hoàn thiện bề mặt

Hoàn thiện bề mặt vữa lộ thiên đạt được kết cấu bề mặt yêu cầu ngay khi vữa bắt đầu đông cứng. Không thêm nước lên bề mặt. Không làm mặt quá kỹ vì có thể làm đổi màu bề mặt và nứt nẻ. Sau khi vữa đã đông cứng ban đầu, hãy tháo ván khuôn và cắt tỉa các cạnh khi vữa còn "non".

Thi công khi thời tiết lạnh

Cần nhắc việc bảo quản các bao vữa trong môi trường ấm áp và sử dụng nước ấm để hỗ trợ phát triển cường độ và duy trì các đặc tính vật lý.

Thi công khi thời tiết nóng

Hãy cân nhắc việc bảo quản bao vữa ở nơi mát mẻ và sử dụng nước lạnh để hỗ trợ kiểm soát phản ứng tỏa nhiệt nhằm giảm nứt và duy trì các tính chất vật lý.

XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG

Bảo vệ bề mặt vữa lộ thiên sau khi hoàn thiện (ngay sau khi san phẳng) khỏi bị khô và nứt sớm bằng cách bảo dưỡng ngâm nước ít nhất 72 giờ. Trong thời tiết lạnh, hãy sử dụng chăn cách nhiệt để duy trì nhiệt độ ổn định, tránh hư hại bề mặt do đóng băng và sương giá.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Có thể rửa sạch dụng cụ và vật liệu rơi vãi bằng nước khi SikaGrout®-9130 vẫn chưa đông cứng. Sau khi đông cứng, vật liệu chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout®-9130

Tháng Sáu 2026, Hiệu đính lần 02.01

020201010010000542

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout®-9130
Tháng Sáu 2026, Hiệu đính lần 02.01
020201010010000542

SikaGrout-9130-vi-VN-(06-2026)-2-1.pdf

